

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: **834/2017/HSPT**
Ngày 20 - 11- 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

Ông Ngô Tiến Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 819/2017/HSPT ngày 30 tháng 10 năm 2017 với bị cáo Nghiêm Sỹ C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 281/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội

Bị cáo có kháng cáo: **Nghiêm Sỹ C**, sinh năm 1974, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú P214, tập thể B, phường H, quận Đ, Hà Nội; chỗ ở số 18, ngách 127/15/32 V, phường L, quận B, Hà Nội; nghề nghiệp tự do; trình độ văn hóa 12/12; con ông Nghiêm Sỹ T và bà Lại Thị Th; có vợ là Nguyễn Huệ Ch (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Ngày 17/11/1997, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc"; Ngày 10/6/2008, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về

tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/6/2017, tại khu vực trước cửa nhà số 62, ngõ Tr, phường Kh, quận Đ, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Kh kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang Nghiêm Sỹ C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cơ quan Công an thu giữ của C 02 gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 3989/KLGD- C54 ngày 5/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố kết luận 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của C là hêrôin, tổng trọng lượng 0,276 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nghiêm Sỹ C khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 16/6/2017, C đi xe ôm đến ngõ chợ Khâm Thiên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C gặp và mua ma túy của 01 thanh niên không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C đã cho vào bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và cầm ở tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đến trước cửa số nhà 62 ngõ Tr thì bị kiểm tra, do sợ hãi C đã vứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long từ tay trái xuống đất, cách chân trái khoảng 20cm thì bị phát hiện, thu giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 281/2016/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nghiêm Sỹ C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 ; Điều 33 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Nghiêm Sỹ C 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/9/2017, bị cáo Nghiêm Sỹ C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, chỉ đề nghị xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Mặc dù nhân thân bị cáo có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nhưng căn cứ vào trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn (0,276 gam heroin); mặt khác, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 qui định mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, theo qui định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì khi xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo nên đã xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Từ phân tích trên, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; Kết luận giám định số 3989/KLGD-PC54 ngày 5/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Nghiêm Sỹ C là đối tượng đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/6/2017, tại trước cửa nhà số 62 ngõ Tr, phường Kh, quận Đ, Hà Nội, Nghiêm Sỹ C có hành vi tàng trữ trái phép 0,276 gam hêrôin với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nhưng xét bị cáo phạm tội có mức độ, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn (0,276 gam heroin); mặt khác, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 qui định mức hình phạt (từ 01 đến 5 năm) nhẹ hơn mức hình phạt qui định tại khoản 1 (từ 2 đến 7 năm) Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; theo qui định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì khi xét xử cần áp dụng các qui định trên của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội và các qui định của Bộ luật hình sự

năm 2015 nêu trên để xét xử bị cáo nên đã xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa.

Về án phí: Theo qui định của pháp luật, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nghiêm Sỹ C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nghiêm Sỹ C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/11/2017.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa